

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *11* /2014/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 20 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa quy định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

4.3
26/03/14 Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2009 của Chính phủ Về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 120/2005/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 141/2007/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2007 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư số 120/2005/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 94/2011/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 120/2005/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 84/2011/TT-BTC ngày 26 tháng 6 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số chính sách tài chính khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 61/2010/NĐ-CP ngày 04/6/2010 của Chính phủ;



Căn cứ Thông tư số 135/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2009 của Chính phủ Về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Thông tư số 216/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính Hướng dẫn xác định tiền thuê đất đối với đất trồng cây cao su;

Căn cứ Quyết định số 33/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2011 của UBND tỉnh Khánh Hòa Ban hành quy định về chế độ giao đất, cho thuê đất; chế độ miễn, giảm thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với dự án đầu tư sử dụng đất đô thị, đất ở để xây dựng công trình xã hội hóa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2013 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính Tờ trình số 486/TTr-STC ngày 26 tháng 02 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2013 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, giá thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như sau:

1. Tại gạch đầu dòng thứ 3 của số thứ tự 2 Mục I và số thứ tự 2 Mục II điểm a khoản 2 Điều 3, bỏ cụm từ “(trừ Khu du lịch BBD Cam Ranh)”.

2. Bổ sung điểm c vào khoản 5 Điều 3 như sau:

“c) Việc xác định vị trí thửa đất cho thuê để áp dụng đơn giá thuê đất tại các phụ lục trên được xác định theo nguyên tắc xác định vị trí quy định tại các Quyết định quy định giá đất công bố hàng năm của UBND tỉnh Khánh Hòa.”

3. Bổ sung gạch đầu dòng thứ ba tại điểm a khoản 2 Điều 5 như sau:

“- Trường hợp sau khi điều chỉnh như trên nếu đơn giá thuê đất áp dụng cho thời gian từ 01/01/2013 cho đến hết thời gian còn lại của thời kỳ ổn định cao hơn đơn giá thuê đất áp dụng cho thời gian trước ngày 01/01/2013, thì sẽ không điều chỉnh, mà vẫn áp dụng đơn giá thuê đất trước ngày 01/01/2013 cho thời gian còn lại của thời kỳ ổn định.”

4. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung đối với đất ven trục giao thông chính thuộc thị xã Ninh Hòa tại Phụ lục 5 như sau:

a) Tại Mục I Phụ lục 5A.2 (Đất ven trục giao thông chính thuộc thị xã Ninh Hòa nằm trong Khu kinh tế Vân Phong), bỏ cụm từ “(đoạn qua xã Ninh An)”.

b) Tại Mục I Phụ lục 5B.2 (Đất ven trục giao thông chính thuộc thị xã Ninh Hòa nằm ngoài Khu kinh tế Vân Phong):

- Bỏ cụm từ “(Đoạn qua xã Ninh Quang và phường Ninh Hà)”.

- Bổ sung số thứ tự 2 tại Mục I, đơn giá thuê đất đối với đất dọc đường Quốc lộ IA (Phần còn lại) như sau:

Đơn vị tính: Đồng.

Stt	Tên đường	Loại đường	Hệ số	Đơn giá thuê đất		
				Lĩnh vực không ưu đãi đầu tư	Lĩnh vực ưu đãi đầu tư	Lĩnh vực đặt biệt ưu đãi đầu tư
I	Dọc đường Quốc lộ IA					
2	Phần còn lại	3	0,90	1.500	1.200	900

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản);
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Khánh Hòa;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, CVNCTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Vinh



